

2

Bóng ma rừng rợn

1g30 p. Đang ở hải phận quốc tế, chiếc U-99 vẫn chạy trên mặt biển.

Trong tàu, phòng chỉ huy chìm dưới ánh sáng màu đỏ. Hạm trưởng mở cổ áo cho khỏi nóng rồi dựa lưng vào ghế, cố chợp ngủ 5 phút. Hắn cần được thoải mái để điều khiển tiềm thủy đình qua khu vực đầy mìn, và đồ bộ dọc bờ biển.

Hạm trưởng không biết người khách nằm trong ca-bin là ai, và tới Nam Việt làm gì, song lệnh công tác đã nói rõ rệt: toàn thể thủy thủ có bốn phận đưa y đến nơi, đến chốn, và được quyền thi hành mọi biện pháp bất thường — nếu cần — để bảo vệ bí mật.

5 phút trôi qua, hạm trưởng không tài nào ngủ được. Thở dài, hắn lục túi lấy viên thuốc như dầu. Mọi lần trước, hắn được mang ảnh vợ con theo, khi buồn có thể ngắm nghía. Lần này, hắn phải đi người không. Những âm thanh quen thuộc văng vào tai: tiếng rì rầm của động cơ, tiếng gót giày lê trên nền sắt, tiếng thủy thủ thì thầm, và sau cùng là tiếng sóng đập vào vỏ tàu. Mùi ma-dút, mùi khói, mùi ẩm ướt chẹn cổ họng hạm trưởng, hắn ho lên một tiếng.

Bỗng tiếng hò của sĩ quan phụ tá rền vang trong máy vi âm:

GIÁN ĐIỆP SIÊU HÌNH

49

— Tất cả, vị trí chiến đấu.

Chuông báo động reng reng khắp tiềm thủy đình. Hạm trưởng vụt đứng dậy, cầm ống nhòm đặt trên bàn, trèo cầu thang lên boong. Mặt biển động mạnh, trời vẫn tối om. Sĩ quan phụ tá quay lại:

— Thưa có tàu lạ bên trái.

Rời ra lệnh cho phòng lái:

— Hướng đi zêrô. (1)

Nâng ống viễn kính hồng ngoại tuyến lên mặt, hạm trưởng quan sát giây lâu. Đoạn bỏ xuống, nói:

— Không sao. Tàu buôn.

Sĩ quan phụ tá báo cáo tiếp:

— Thưa, còn một hải lý nữa, vào hải phận Nam Việt.

Hạm trưởng khoát tay:

— Cho tàu lặn xuống.

Những thủy thủ có nhiệm vụ trên boong biển xuống dưới như làm trò quỷ thuật. Họ tuốt xuống nhanh như chớp, mỗi người chỉ được 2 giây 2/10, đúng không sai một sao.

Động cơ chạy dầu cặn ngừng lại, nhường cho động cơ chạy điện. Cửa lên boong đã được đóng chặt. Viên kỹ sư cơ khí ra lệnh:

— Mở phòng nước 5. 4, 3, 2... (2)

(1) Trên thực tế, hải quân các nước còn dùng nhiều danh từ chuyên môn khác nữa. Tác giả cố gắng giản dị hóa đến mức tối thiểu, xin bạn đọc thông cảm.

(2) Tổng quát, tàu ngầm lặn xuống nước bằng cách mở những ngăn riêng cho nước tràn vào, muốn nhô lên thì xua nước ra.

Đèn đỏ báo hiệu an toàn được tự động mở ra hàng loạt. Phòng nước số 1 được mở sau cùng. 10 thước, 15 thước, con tàu từ từ chìm xuống. Hạm trưởng ngồi yên như pho tượng trong phòng chỉ huy, một giọt mồ hôi lăn trên vầng trán rộng.

Một lát sau, hạm trưởng ra lệnh:

— Cho tàu ngoi lên 20 thước.

20 thước là mức trung bình cho tàu ngầm dùng tiềm vọng kính. Quang cảnh trời nước phía trên hiện ra rõ rệt trước mắt hạm trưởng mặc dầu con tàu đang chạy dưới nước. Chân trời bắt đầu sáng. Sao mai nhấp nháy ở hướng đông. Mặt biển bàng bạc như có lân tinh. Gió mạnh và sóng dữ đã biến mất. Tất cả trở lại phẳng lặng.

Tiềm thủy đỉnh đã nhô lên khỏi mặt nước. Giấy phút quan trọng nhất bắt đầu. Thủy thủ phải hành động thật nhanh để có thể lặn xuống ngay nếu bị lộ. Động cơ điện vẫn chạy hết tốc lực. Hơi ép đã tổng nước trong phòng chứa ra ngoài

Sĩ quan phụ tá cất tiếng:

— Báo cáo... một ca-nô nhỏ từ bên trái.

Hạm trưởng, giọng khô khan:

— Mặt hiệu liên lạc.

Sĩ quan phụ trách chiếu đèn Aldis về phía chấm đen đang bập bênh trên sóng. Nửa phút sau hiệu đèn từ ca-nô đáp lại. Hạm trưởng quay về, hướng một thủy thủ chờ sẵn:

— Mời ông khách lên ngay.

Hạm trưởng xoa tay vào nhau, vẻ mặt khoan khoái. Chấm đen to dần, to dần: thuyền máy của lão Thọ.

Điều Lucky đã cháy sát môi mà Tôkarin không biết. Mỗi khi da miệng bị bỏng, hân mới giặt mình h tinh mộng, búng mẩu thuốc rơi tung tóe trên sàn tàu ngầm, rồi lấy chân dẫm tắt. Tôkarin không thèm bận tâm đến nội lệ khe khát, mà hải quân nước nào cũng áp dụng: giữ vệ sinh tuyệt đối dưới tàu ngầm.

Con tàu hơi nghiêng sang bên. Lọt qua khe cửa chưa đóng chặt, Tôkarin nghe những tiếng ồn ào vọng tới. Ca bin của hân ở cạnh phòng chỉ huy nên chỉ cần lắng tai là hân nghe rõ những khẩu lệnh ngắn ngủi và chắc nịch của hạm trưởng.

Chiếc tiềm thủy đỉnh chở Tôkarin vào bờ biển Vũng Tàu được sơn màu xanh nhạt để lẫn lộn với nước biển. Trên thân tàu, người ta không đọc thấy dấu hiệu nào. Đó là một trong những chiếc tàu ngầm xi gà được Nga Xô chế tạo sau đại chiến thứ hai, và được dùng vào mục đích gián điệp. Bên trong, mọi vật đều được thu nhỏ lại. Bốn động cơ đi-ê-đen chạy rất êm cốt cho máy át-dịch của đối phương không thể nghe thấy, mặt khác động cơ đi-ê-đen này được chế tạo theo một công thức riêng, khiến tàu khỏi cần nhô lên luôn để lấy khí trời.

Thủy thủ đều mặc thường phục, không đeo cấp hiệu, không tỏ rõ là hải quân nước nào. Từ mảnh giấy dùng để viết đến máy thu thanh toàn là đồ Mỹ. Các tàu ngầm thông thường có chừng 10 ống phóng ngư lôi, trong con tàu do thám này người ta chỉ thấy 2 ống bắn người lên mặt nước, không phải bắn ngư lôi. Ngay dưới boong tàu, cạnh phòng vô tuyến điện, có cái ca bin nhỏ, đem ngày khoa kin, và niêm

phong ở ngoài. Trừ viên hạm trưởng, không ai biết ca bin này chứa những gì.

Trước giờ khởi hành, việc đầu tiên của hạm trưởng là vào ca bin tí hon ấy, kiểm điểm lại một bộ máy kỳ lạ, lớn bằng hai va li đựng quần áo, bên trên gắn một cái đồng hồ tròn, reo lên tiếng ồn ào đều đặn. Đó là phòng chất nổ. Gặp trường hợp không thể thoát thân, hạm trưởng được lệnh ấn vào một cái nút đỏ trong phòng chỉ huy. Tùy theo ý muốn của hạm trưởng, con tàu sẽ nổ tung lên trong thời gian đã định. Các chuyên viên gián điệp Xô Viết đã tính toán cho con tàu tan thành mảnh vụn, khiến đối phương không thể tìm ra manh mối.

Tokarin lảng lạng mặc bộ quân phục đại úy Mỹ vào người. Bộ quần áo được may rất khéo, thoát hiểm Tokarin đổ ai dám bảo hẳn không phải là quân nhân Mỹ chính cống.

Đoạn, hẳn cúi nhìn đồng hồ. Hẳn thường dùng đồng hồ Đồng Đức mạ vàng. Giờ đây, người ta đã đeo vào cổ tay hẳn một cái rô lêch 3 kim, có cả lịch để ngày. Chỉ còn 5 phút nữa.

5 phút nữa, tàu sẽ nổi lên ở diềm GF. 186.

5 phút chờ đợi này đối với Tokarin lại dài như 5 giờ đồng hồ. Như cuốn phim thời sự chiếu chậm, những việc xảy ra tại trụ sở trung ương Mạc tư khoa từ từ đi qua mắt hẳn. Hẳn nhớ lại rõ mồn một căn phòng rộng mênh mông như hành lang khách sạn, ở giữa kê cái bàn sắt lớn hình bầu dục, và giọng nói sang sảng như chuông của người chỉ huy lạ mặt.

Khác với văn phòng các Bộ, ở đây Tokarin không thấy treo chân dung các lãnh tụ của điện

Cầm linh. Bốn bức tường sơn màu sẫm âm đạm cũng không có một tấm lịch coi ngày tháng hoặc tấm bản đồ địa cầu thường lệ. Chủ nhân đã gián điệp hóa đến triệt để. Bàn giấy lót kính dày 10 li cũng không để hồ sơ cao ngất. Tokarin chỉ thấy vền vền một cái dụng tàn xì gà to tướng, và hai cái máy điện thoại. Và rất nhiều nút bấm, xanh, trắng, đỏ la liệt, Tokarin không hiểu dùng làm gì, có lẽ để liên lạc với thuộc viên, hoặc có lẽ để điều hành bộ máy báo động.

Đang đi đi, lại lại, người lạ cúi nhìn đồng hồ rồi nói:

— Đến giờ rồi. Anh sẽ ra thẳng trường bay Vơrukôvô.

Ngoan ngoãn, Tokarin theo người lạ ra ngoài. Quái lạ: hành lang vắng ngắt như nhà bỏ hoang. Không tiếng giày bước trên thảm nhung. Không tiếng máy chữ rào rào từ cửa phòng hé mở vọng lại. Phòng nào cũng đóng kín mít, bên ngoài không gắn bảng đồng. Người gác thang máy cũng lúi đầu mất. Tokarin cảm thấy nghẹt thở: không khí trong tòa nhà như đượm vẻ ma quỷ thần bí.

Thang máy tụt nhanh xuống hầm. Một chiếc xe chở hàng kín mít đậu sẵn dưới cửa thang máy. Tokarin không thấy ánh sáng mặt trời nên không biết đây là đâu. Người lạ mở cửa xe, trèo vào. Cửa đóng lại. Tokarin có cảm tưởng bị nhốt trong nhà tù bằng sắt kiên cố.

Tuy xe không có cửa sổ, Tokarin vẫn dễ chịu vì khí hậu được điều hòa mát rượi. Người lạ hít một hơi xì-gà rồi hỏi:

— Anh đọc hồ sơ Kulêsova (1) chưa?

Câu hỏi bất thần làm Tôkarin bàng hoàng. Trong một cuộc mạn đàm tại trường, các huấn luyện viên đã thuyết trình tỉ mỉ về Kulêsova, cô gái người Nga có biệt tài đọc chữ và nhìn hình bằng đầu ngón tay. Bịt mắt lại, nàng đặt ngón tay lên báo, đọc không sai một dấu phết. Trường hợp Kulêsova đang được giới bác học Xô Viết nghiên cứu.

Tôkarin vội đáp:

— Thưa rồi. Kulêsova là một hiện tượng về thần giao cách cảm (1).

Người lạ gật gù:

— Từ lâu rồi, thần giao cách cảm được coi là một bộ môn khoa học, tuy khoa học chỉ mới am hiểu lờ mờ, như đứa trẻ vỡ lòng đọc tiểu thuyết triết học vậy. Năm 1918, Lênin thiết lập một viện nghiên cứu thần giao cách cảm tại thành phố Leningrát. Sit ta lin cũng xúc tiến công cuộc nghiên cứu. Trong khi ấy, Tây phương đã dành hàng ngàn triệu đô la để tìm ra chìa khóa bí mật. Thật vậy, thần giao cách cảm như cánh cửa sắt, phải có chìa khóa mới mở vào được.

Hiện nay, người ta sắp tìm ra chìa khóa sau những cuộc thí nghiệm thần giao cách cảm bằng tàu ngầm nguyên tử (2). Thần giao cách cảm, nghĩa

(1) tiếng Pháp là télépathie.

(2) Mùa hè 1959, tiềm thủy đình nguyên tử Mỹ Nautilus lặn 16 ngày dưới Đại tây dương, và trong thời gian này một cuộc thí nghiệm thần giao được diễn ra giữa tàu ngầm và một trung tâm khoa học ở tiểu bang Maryland (Hoaky). Cuộc thí nghiệm này đã được các tiềm thủy đình nguyên tử khác Skate và Skipjack tiếp tục, và kết quả rất khả quan. Nga số cũng thí nghiệm thần giao với tàu ngầm nguyên tử Vityaz.

là người này đọc được ý nghĩ người khác, hoặc người này liên lạc với người khác, dầu xa hàng vạn, hàng triệu cây số. Các nhà bác học giải thích rằng mỗi khi suy nghĩ óc người phát ra những luồng sóng điện cực nhỏ. Làm cách nào thu và phát những vi-ba này là thần giao cách cảm.

Cái được gọi là thế giới vô hình thật ra chỉ là một hình thức cao của thần giao cách cảm. Con người chết đi, luồng điện óc bay lang thang trong không gian, và trở thành ma. Thế giới này sẽ ra sao một khi hàng triệu triệu hồn ma từ thời tiền sử được qui tụ lại? Đạo binh vô hình này còn mạnh hơn hàng trăm trái siêu bom và hỏa tiễn khổng lồ xuyên lục địa nữa.

Vì vậy, trung ương tình báo Xô Viết đã tập trung nỗ lực vào công cuộc tìm hiểu thế giới vô hình. Trước khi anh lên đường, tôi cho anh đọc một bản báo cáo quan trọng của tiểu ban nghiên cứu hỗn hợp KGB-GRU.

Người lạ rút trong cặp ra một tờ giấy dán h máy gập tư, đưa cho Tôkarin, rồi nói:

— Đùng ra, phức trình đặc biệt này dày non một ngàn trang giấy. Đây chỉ là bản toát yếu. Tôi muốn anh không còn thắc mắc nào nữa trước khi rời Mạc tư Khoa.

Trên góc trái tờ giấy chêm chệ một ngôi sao đỏ 5 cánh nhỏ xíu. Bên dưới là dòng chữ, cũng nhỏ xíu: Chỉ in ra 10 bản. Giọng đều đều, Tôkarin đọc nhẩm, và khắc ghi vào trí nhớ, không quên một chữ hoặc một dấu chấm:

« Tuân lệnh Ủy ban Trung ương Đảng và Hội đồng Chính phủ, một tiểu ban hỗn hợp KGB-GRU

« đã được thành lập dưới sự điều khiển của tướng
« Séliganốp (1), để điều tra tường tận về những
« sự kiện liên quan đến hiện tượng ma quỷ trong
« vòng nửa thế kỷ qua.

« Tiểu ban hỗn hợp đã tới kết quả sau đây :

« 1— Những vụ ma hữu danh, từ vụ đoàn kỵ
« mã cưỡi ngựa bạch ở Bê-tuyn đến bức hình ma
« chó, và hai bóng ma thủy thủ bơi theo tàu trên
« đường tới kênh đào Panama, đều là sự thật.

« 2— Trong vòng 10 năm nay, các giới khoa
« học từ Đông sang Tây đã gia tăng nghiên cứu và
« phát minh trong lãnh vực siêu hình, đặc biệt là
« thần giao cách cảm, khám phá vị lai, vân vân...

« 3— Các cơ quan điệp báo Tây phương, đặc
« biệt là Anh và Mỹ đã dành ngân khoản hết sức
« to tát cho việc áp dụng siêu hình học vào việc
« chiến thắng Liên xô và phe xã hội chủ nghĩa. Riêng
« Trung ương Tình báo C. I. A. đã lập trong Viện
« Kỹ thuật học Massachusetts (MIT) một Trung tâm
« Nghiên cứu Quốc tế (2) với một số chương trình
« đào sâu vào thế giới siêu hình.

« Tại tổng hành doanh C.I.A. ở Hoa thịnh đốn,
« còn có một sở riêng phụ trách gián điệp và tình
« báo siêu hình. Tin tức được phối kiểm cho biết
« C.I.A. đang cố gắng đào luyện một số chuyên
« viên có khả năng đọc tư tưởng của người khác
« và đoán được vị lai...

(1) Tướng Seliganov hiện là giám đốc Sở Khoa học - Kỹ thuật
Tình báo, thuộc Trung ương GRU.

(2) tức là Center of International Studies tại Massachusetts Ins-
titute of technology. Trung tâm này là tổ chức bình phong của
tình báo Mỹ C.I.A.

Tại trung ương I.S. có một ban phụ trách Tiềm
« thức học. Ban này điều khiển các cuộc thí nghiệm
« bí mật về thần giao cách cảm và đoán mộng.
« Các nhà bác học Xô Viết được tiểu ban hỗn hợp
« tiếp xúc đều đồng thanh xác nhận là mộng mị
« có thể giúp loài người tiên đoán vị lai, và trở lại
« quá khứ không sai mấy may. Sở dĩ có mộng
« mị là do luồng điện vô hình chạm vào một bộ
« phận đặc biệt của tiềm thức. Hiện nay, tình báo
« Anh quốc đang tìm cách kiểm soát hiện tượng
« siêu hình này.

« Tiểu ban hỗn hợp xin trình sau đây một số
« dẫn chứng điển hình đã được các nhà bác học Xô
« Viết xác nhận là đúng sự thật.

« a— nhìn thấy tương lai : đây không phải là
« tương số theo thiên văn học, đẩu số, hoặc khoa
« bói toán đông phương thần bí, mà là việc nhìn
« thấy những việc sẽ xảy ra trong giấc mộng. Một
« kỹ sư phục vụ trong quân đội Anh đã góp nhặt
« những kết quả do y thu lượm được sau nhiều
« năm nghiên cứu mộng mị trong một cuốn sách
« xuất bản năm 1927 (1). Trong tài liệu này, y
« thuật lại một kinh nghiệm bản thân quan trọng :

« Năm 1902, y phục vụ trong một trung đoàn
« bộ binh đồn trú tại tỉnh Orange, thuộc nam
« bộ Phi châu. Một đêm kia, y nằm mơ thấy đảo
« Mác - ti - nich (2) bị tàn phá. Y bèn yêu cầu
« nhà cầm quyền Pháp tản cư dân chúng ra khỏi

(1) Kỹ sư người Anh này tên là J. Dunne. Cuốn sách nổi tiếng
của ông tựa đề là Thí nghiệm với Thời gian (Experiment with
Time), hiện được giới khoa học siêu hình coi là tài liệu giá trị.

(2) Martinique.

« đảo này. Lời yêu cầu khẩn thiết của y không
 « được xét tới. Nhiều ngày sau, núi Polé (1) trên
 « đảo Mác-ti-nich đột nhiên phun lửa, hòn đảo bị
 « tàn phá, mấy chục ngàn người thiệt mạng.

« Vụ đắm tàu Titanic trong chuyến hành trình
 « đầu tiên qua Đại tây dương đã mang lại một dẫn
 « chứng khác : một hành khách (2) nằm mộng luôn
 « hai đêm là tàu Titanic bị đắm nên trả vé không
 « đi nữa. Và tai nạn đã xảy ra đúng như y thấy
 « trong giấc mơ.

« Năm 1885, một nhân viên khách sạn ở Anh
 « quốc bị tòa kết tội tử hình về tội giết bà chủ (3).
 « Tử tội nằm mơ là giấy thông lọng bị hỏng, y sẽ
 « thoát chết. Sáng sớm, trước giờ thọ hình, y thuật
 « lại giấc mơ cho giám ngục. Đùng như y nằm mơ,
 « giấy thông lọng bị hỏng. Bộ trưởng Tư pháp bèn
 « ân giảm tử tội còn chung thân khổ sai.

« Nghiên cứu 3 dẫn chứng lịch sử trên đây, và
 « hàng trăm dẫn chứng được kiểm nhận khác, tiêu
 « ban hôn hợp kết luận rằng chúng ta có thể áp
 « dụng hiện tượng này vào tinh báo, để đoán trước

(1) núi Pelée, cao 1.397 thước, ở phía bắc đảo Martinique, phun
 lửa năm 1902, tiêu hủy thành phố Saint Pierre. Sau thảm họa
 này, núi Pelée tiếp tục phun lửa nhiều lần nữa.

(2) hành khách lạ lùng này là Cannon Middleton. Ngày 10-4-
 1912, tàu Titanic rời bến Southampton (Anh quốc) đi Bắc
 ược. Gần 3.000 người lâm nạn, thiệt hại 250 triệu đô la.

(3) tử tội gặp may này là John Lee, giam tại khám đường
 Exeter (Anh quốc)

« những biến cố lớn lao như đại chiến nguyên tử,
 « ám sát nhân vật cao cấp, vân vân...

« b - nhìn thấy quá khứ : nhờ phương pháp
 « ghi âm, chụp hình và chép sử, chúng ta có thể
 « nhìn thấy được quá khứ, song đối với quá khứ
 « xa xăm thì chưa có phương pháp nào, ngoài khảo
 « cổ học. Tiêu ban hôn hợp xin đơn cử vụ công
 « viên Vec-xay. Ngày 10-8-1901, hai người đàn bà
 « đến thăm khu lâu đài Vec-xay ở Pháp. Đột nhiên,
 « trước mắt họ, phong cảnh hiện tại mờ đi, nhường
 « chỗ cho phong cảnh năm 1789, với đầy đủ cây
 « cối, y phục, nhân vật đã có ở lâu đài này hồi
 « xưa (1).

« Các nhà bác học Sơ Viết cho biết rằng hình
 « ảnh của quá khứ được biến thành ánh sáng lơ
 « lửng trong vũ trụ bao la, nếu phát minh được
 « dụng cụ nào bắt lại những ánh sáng lang thang
 « này, chúng ta có thể biết rõ được quá khứ như
 « trong vô tuyến truyền hình.

(1) Hai thiếu phụ này là Charlotte Moberley và Eleonore Jour-
 dain vốn là nhà giáo dục dẫn và được kính trọng. Sau khi
 chứng kiến cảnh lạ ở Vec-xay, 2 bà đã ghi lại những điều nhận
 xét, và đem nộp tại thư viện Bodleian Library ở đại học đường
 Oxford. Tất cả đều được mô tả, đúng như vào thời 1789, nghĩa
 là vào thời hai bà chưa ra đời. Năm 1911, việc này được in
 thành sách, nhan đề là An Adventure (Một cuộc phiêu lưu), và
 gây ra một xác động lớn lao trong các giới khoa học. Mặc
 đầu một số người tỏ vẻ hoài nghi, như J. Sturge-Whiting, với
 một cuốn sách mô tả « vụ bí mật ở Vec-xay », phần đông các
 nhà khoa học đều tin hiện tượng ngược giông thời gian của 2
 thiếu phụ kia là đúng, và nếu có người hoài nghi chẳng qua là vì
 chưa hiểu và chưa biết cách giải thích đầy thôi.

« 4 — Sau khi nghiên cứu các hiện tượng, và « chương trình hoạt động của tình báo Tây phương, « tiểu ban hỗn hợp trân trọng đề nghị thành lập « một cơ quan riêng, phụ trách điệp báo siêu hình. « Công việc này được xúc tiến càng sớm càng hay.

Chờ Tokarin đọc xong, người lạ vỗ vai hẳn, giọng thân mật :

— Bây giờ, anh đã biết rõ. Tiếp theo báo cáo này GRU đã lập ra một Nha Điệp báo siêu hình. Anh là nhân viên đầu tiên của Nha xuất ngoại. Tôi hoàn toàn đặt hết tin tưởng vào anh. Thôi, đến phi trường rồi, chúc anh gặp nhiều may mắn.

Phi trường tối om. Tokarin được đưa lên một chiếc phản lực cơ. Đến Hà-nội, Tokarin chỉ được nghỉ xả hơi nửa giờ đồng hồ trước khi trèo lên xe hơi riêng ra Đờ-son xuống tàu ngầm.

Cùng đi ra Đờ-son với Tokarin là một sĩ quan Hồng quân, trán hói, đeo kính cận thị dày cộm, mặc thường phục. Dọc đường, người ấy ngồi yên như pho tượng, thỉnh thoảng lại vuốt những sợi râu lún phún trên cằm. Thái độ lạnh lùng của người ấy làm Tokarin e sợ. Dựa lưng vào thành xe, Tokarin hút hết điếu thuốc này sang điếu thuốc khác, có điếu mới kéo được vài ba hơi thì ném qua cửa xe.

Người trán hói nghiêm sắc mặt :

— Trong vòng một giờ nữa, anh sẽ xuống tìm thủy đình. Tuân lệnh Trung ương, tôi báo cho anh biết những việc sẽ làm. Điều anh nên nhớ là màng lưới tình báo của ta ở phía nam vĩ tuyến 17 không có tính chất sâu rộng, kiên cố và hữu hiệu như được ghi trong một số phúc trình về trung

ương. Nhân viên GRU ăn lương hàng tháng, hoặc ăn lương từng vụ ở đó rất ít. Mặt khác, họ lại ở trong tình trạng báo động thường trực, có thể bị lộ, bị bắt, bị giết không biết lúc nào.

Nguyên nhân không phải chúng ta tổ chức kém cỏi, mà chính vì đối phương hoạt động rất đặc lực. Cầm đầu cơ quan tình báo và phản gián ở Nam Việt là một ông già ốm yếu, tên là ông Hoàng. Ông Hoàng là lãnh tụ do thám nguy hiểm nhất đối với chúng ta. Nhất cử, nhất động xảy ra ở phía nam vĩ tuyến 17 đều lọt vào tai mắt của ông Hoàng. Vì vậy, Trung ương ra lệnh bảo vệ bí mật tuyệt đối công tác giao cho anh. Do tính chất bí mật tuyệt đối, anh không được phép tiếp xúc với nhân viên R.U. thường trực. Trừ phi, anh không còn lối thoát nào nữa.

Tokarin mở rộng cặp mắt sáng quắc :

— Thưa, tôi phải hoạt động một mình ư ?

Người trán gât đầu :

— Cũng gần như thế. Những công tác quan trọng, anh phải đích thân thực hiện. Nếu anh cần thuộc viên, anh sẽ tìm đến một số người mà tôi đã ghi sẵn tên, địa chỉ, tương mạo và hồ sơ lý lịch trong tập giấy này. Đây, anh giữ lấy. Những kẻ này được ban Zapitki (1) ở Trung ương theo dõi từ nhiều năm nay, anh chỉ cần dọa nạt, mua chuộc bằng hứa hẹn, tung tiền ra là thu dụng được họ.

Theo chỉ thị, mỗi người chỉ được dùng cho

(1) — Zapitki là bản tập phiếu ở trung ương R.U. Mạo tu-khoa, ghi hồ sơ lý lịch của những người trên thế giới, có thể được kết nạp vào tổ chức gián điệp Cộng sản.

một việc, và dùng xong là phải loại bỏ. Anh được toàn quyền định cách loại bỏ. Tiện nhất là thủ tiêu để giữ bí mật. Sở dĩ Trung ương cử anh phụ trách công tác này vì anh nổi tiếng là sĩ quan R.U có trái tim bằng sắt, không khi nào bị rung động vì tình cảm vụn vặt. Anh đã nghe rõ chưa ?

— Thưa, nghe rõ rồi.

Xe hơi đã ra đến thương cảng. Dưới ánh sáng hoàng hôn mờ mờ, con tàu xi-gà hiện ra, lặng lẽ và âm đạm như bóng ma trên biển lạnh. Một cái bắt tay chặt chẽ. Một lời giới thiệu. Rồi cửa tàu ngầm đóng lại. Cuộc viễn du nguy hiểm bắt đầu.

**

5 phút trôi qua. Tôkarin đã chuẩn bị sẵn sàng. Một thủy thủ cao lớn bước vào, nghiêm minh chào :

— Đến rồi, Xin mời ông lên boong.

Chẳng nói, chẳng rằng, Tôkarin ra hiệu cho người thủy thủ xách va-li hành lý. Từ ca-bin của hần lên boong, hần không gặp ai. Thủy thủ đoàn được lệnh nhường lối cho thượng khách Tôkarin. Suốt thời gian ở dưới tàu, ngoại trừ hạm trưởng và một thủy thủ hầu hạ, không nhân viên nào được léo hánh tới.

Gió lạnh bên ngoài lọt vào, Tôkarin cảm thấy dễ chịu. Khi trời bên ngoài bao giờ cũng dễ chịu hơn ở trong tiệm thủy đình chật chội, phải thở bằng hơi ép. Cái lạnh tho tho của gió mặn mơn man da thịt Tôkarin. Hần ưa cái lạnh ngọt ngào và thi vị này hơn những bông tuyết trắng xóa, âm đạm trên phi trường Mạc tỵ khoa.

Bất giác, hần nhớ lại chuỗi ngày thần tiên ở Hắc

Hải. Đêm đêm, hần lái ca-nô ra khơi với người đẹp uống rượu và hưởng lạc tha hồ. Thời gian dưỡng sức đã hết. Hần lại lao đầu vào cuộc sống hiểm nghèo.

Tôkarin dựa lan can, hít một hơi dài. Con tàu ngầm xi-gà lướt nhẹ trên mặt biển phẳng lặng. Tiếng nước bị bơm ra ngoài phòng chứa hòa với tiếng sóng vỗ thành một âm thanh quen thuộc và vui nhộn

Hạm trưởng đã choàng lên bộ thường phục trắng cái áo toí mưa cao su màu đen. Mặt hạm trưởng vẫn dán vào cái ống nhòm cực mạnh có tác dụng xuyên thủng màn tối.

Viên sĩ quan phụ tá nhấp nháy đèn hiệu một lần nữa. Trời tối om, sương mù bao phủ, Tôkarin không nhìn thấy được gì.

Con thuyền máy của lão Thọ đang lớn dần, lớn dần. Viên hạm trưởng tiến lại gần Tôkarin :

— Ông còn thiếu món hành lý nào nữa không ?

Tôkarin lắc đầu :

— Đủ rồi, cảm ơn hạm trưởng. Tôi sẽ nhớ mãi chuyến đi lý thú này.

Hạm trưởng cười :

— Nhờ may mắn, chúng ta không gặp trở ngại. Từ đây vào bờ, chỉ còn 700 thước. Ông xuống ca-nô xong, tôi sẽ cho tàu lặn xuống. Ra đến hải phận quốc tế, tàu nổi lên, tôi sẽ đánh điện báo cáo về Đồ sơn. Trân trọng chúc ông vạn sự như ý. Đúng hẹn, tôi chờ ông ở địa điểm định trước.

Qua bóng tối mờ mờ, Tôkarin nhận thấy một con thuyền máy, loại hần thường lái trên biển Hắc Hải. Tiệm thủy đình chạy chậm hần, dường như